

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

vinhtq@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX 968.5 0.35%

KLKL (triệu CP) 160.9 1.8%

Khối ngoại (tỷ) 1029.3

HNX-INDEX 102.2 -0.17%

KLKL (triệu CP) 36.3 24.6%

Khối ngoại (tỷ) -15.8

TTPS Điểm số HĐ mở

VN30F2001 879 14,205

VN30F2002 880 310

VN30F2003 884 179

VN30F2006 888 204

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	980.0	960.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
iBroker	8
ilInvest	9
Phụ lục	10

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

VN-Index vận động tích lũy, tạo động lực vượt cản 970 điểm. Biến động tăng giảm mạnh trong tuần từ lo ngại cuộc chiến Mỹ - Iran, VN-Index vẫn kịp hồi 2 phiên cuối tuần duy trì đà tăng điểm tuần thứ 3 liên tiếp. VN-Index vẫn đang được các cổ phiếu ngành Ngân hàng nâng đỡ trong nhịp rung lắc. Nhóm cổ phiếu Ngân hàng dẫn đầu đà tăng, trong đó BID và CTG tăng lần lượt 9.8% và 10.5%, đóng góp 7.5 điểm tăng cho VN-Index. Thị trường biến động mạnh cũng thu hẹp đà tăng chỉ còn 6/19 ngành tăng và 123 cổ phiếu tăng / 228 giảm Thông tin ký kết đàm phán Mỹ - Trung vào tuần sau có thể giúp giao dịch tích cực hơn. Tuy nhiên tâm lý thận trọng, giao dịch chậm trước kỳ nghỉ Lễ và dòng tiền thiếu đồng thuận cản trở đà tăng sau nhịp hồi tuần trước. VN-Index tiếp tục dự báo giằng trong khoảng 960 – 983 điểm, mức điểm trọng tâm quanh 968 điểm.

Mỹ cời nút thắt chiến tranh với Iran, thị trường chứng khoán hồi phục. Màn trả đũa Iran trong tuần quá đầy nguy cơ đối đầu Mỹ - Iran lên đỉnh điểm kéo theo sự giảm điểm của TTCK và đẩy giá vàng và dầu lên cao. Mỹ sau đó chọn giải pháp trừng phạt kinh tế mới thay cho đối đầu quân sự đã hỗ trợ các TTCK hồi phục trong khi giá dầu giảm 5.8%. Các thị trường khác hồi phục trong khi chỉ số chứng khoán Mỹ đạt đỉnh mới. WB cũng dự báo kinh tế toàn cầu tăng nhẹ lên 2.5% năm 2020. Rủi ro suy giảm vẫn tồn tại từ các đầu tàu kinh tế như Mỹ, EU, Trung Quốc. Dự báo tăng trưởng nhẹ đến từ nhờ đầu tư và thương mại dần khôi phục sau 1 năm ám đạm nhiều khả năng đến từ thỏa thuận thương mại Mỹ - Trung vòng 1. Thỏa thuận thương mại này dự kiến được ký tại Mỹ vào ngày 15/1 và cũng là là thông tin đáng chú ý trong tuần tới.

Nhiều Ngân hàng công bố lợi nhuận tăng trưởng đột biến, ngành tiếp tục là trụ cột thị trường năm 2020. Cùng với các Ngân hàng niêm yết như BID, CTG, các Ngân hàng chưa niêm yết như Nam Á, Seabank đều công bố lợi nhuận tăng trưởng đột biến. Đề án cơ cấu thị trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025 có một nội dung lưu ý đó là niêm yết các NHTM. Với KQKD 2019 tích cực, và lộ trình niêm yết năm 2020, ngành ngân hàng tiếp tục kỳ vọng là trụ đỡ cho thị trường trong năm 2020. Mặt bằng lãi suất liên ngân hàng tuần qua tiếp tục giảm, lãi suất kỳ hạn ngắn như qua đêm và 1 tuần lần lượt giảm 0.42% và 0.52% trong khi các kỳ hạn 1 tháng và 3 tháng tăng nhẹ. Lãi suất qua đêm tuần qua có thời điểm về mức 1%, mức thấp trong cả năm 2019 tiếp tục cho thấy thanh khoản hệ thống ngân hàng đang khá dồi dào.

Biến động tăng giảm mạnh, các HĐTL không bắt kịp VN30. Các HĐTL mở rộng trạng thái discount lần lượt các kỳ hạn ở mức -0.8%, -0.6%, -0.2% và 0.3%. Thanh khoản bình quân 7,311 tỷ/ phiên, tăng 17% so tuần trước. Hợp đồng mở giảm 8% về mức 14,898. VN30 hồi phục từ đáy ngắn hạn quay về kiểm tra đỉnh ngắn hạn với thanh khoản cải thiện. Chỉ số vượt qua 883 điểm nhưng vẫn nằm sát đỉnh ngắn hạn và SMA200 tại 890 điểm do vậy diễn biến giằng co tiếp diễn ra trước khi VN30 vượt qua cản để vận động theo mô hình 3 đáy kiểm tra 900 điểm. NĐT có thể tận dụng nhịp giao động mạnh của chỉ số để trading ngắn hạn, và cần nhắc nắm vị thế mua khi chỉ số vượt đường neckline mô hình quanh 886 điểm với thanh khoản cải thiện.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: VN-Index vận động dưới cản 970 điểm, tâm lý nghỉ Lễ sẽ kéo thanh khoản xuống và cơ hội không rõ ràng.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Tiếp tục tích lũy cổ phiếu cơ bản ở những phiên điều chỉnh cho mục tiêu 2-3 tháng tới.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: TCM, CII, HCM, DGW

Cổ phiếu tích lũy: VNM

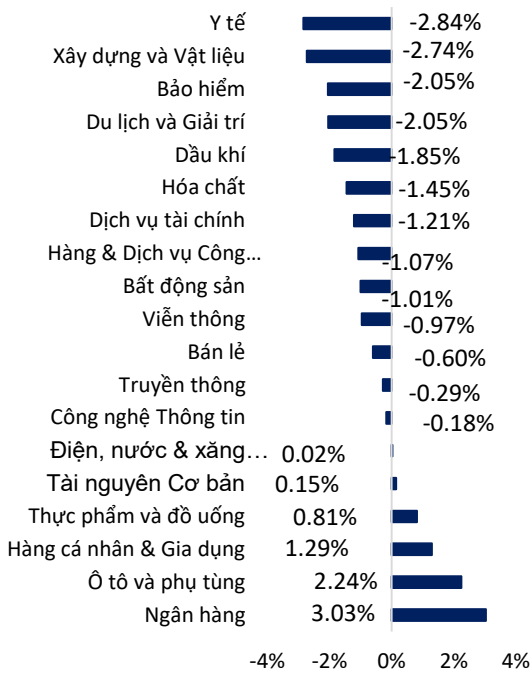
ilInvest: Tuần này có 4/20 danh mục Chủ đề có hiệu suất **khả quan**. Đặc biệt, danh mục **Ngân hàng** - gồm ngân hàng có chất lượng tài sản tốt, tiềm năng tăng trưởng bền vững và định giá hợp lý - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **2.0%**, con số này của VNINDEX là 0.4%

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

Các cổ phiếu Ngân hàng đều tăng trưởng mạnh lợi nhuận năm 2019, tiếp tục là trụ đỡ cho thị trường trong năm 2020.

Ký kết thỏa thuận thương mại Mỹ - Trung vòng 1 tại Mỹ vào ngày 15/1.

Ngày 13/1, FDI, số liệu nợ mới và cung tiền M2 Trung Quốc; GDP m/m và chỉ số sản xuất Anh. 14/1, CPI Mỹ và bảng cân đối FED. 15/1, Sản xuất công nghiệp và cán cân thương mại EU; Dự trữ dầu thô Mỹ. 16/1, Hợp chính sách tiền tệ ECB; Doanh thu bán lẻ Mỹ. 17/1, Chỉ số sản xuất công nghiệp, tăng trưởng GDP Trung Quốc. 18/1, Báo cáo tiền tệ của Bộ Tài chính Mỹ.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

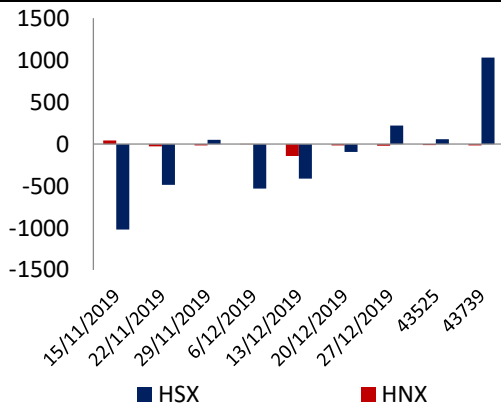
VN-Index chủ yếu vận động giằng co trong biên độ rộng tuần vừa qua. Căng thẳng địa chính trị Trung Đông có ảnh hưởng không nhỏ tới tâm lý thị trường. Tuy nhiên, các thông tin hỗ trợ về thương mại Mỹ-Trung vẫn hiện diện. Thanh khoản tăng nhẹ và khối ngoại mua ròng, chủ yếu là giao dịch thoản thuận cho thấy nhịp tích lũy của chỉ số vẫn sẽ tiếp diễn trong thời gian cận Nghỉ lễ sắp tới. Các yếu tố chính trong tuần:

- Dòng tiền tập trung ở nhóm vốn hóa lớn Large cap và VN30 trong khi giảm ở các nhóm còn lại.
- Thanh khoản thị trường tăng, đạt mức trung bình 2765.27 tỷ, tăng +34% so với tuần trước.
- Khối ngoại mua ròng trên HSX và bán ròng trên HNX.

Vận động ngành

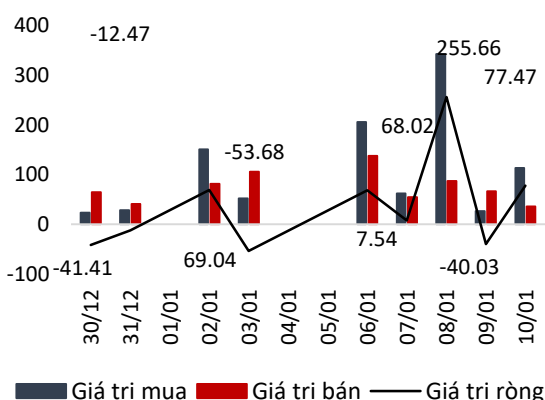
Thị trường giằng co khi có 6/19 ngành tăng điểm.

- Top 3 Ngành tăng điểm: Ngân hàng +3.03% (CTG +10.56%, BID +9.85%), Ô tô và phụ tùng +1.29% (DRC +5.93%, SRC +3.51%), Hàng cá nhân & Gia dụng +1.29% (TCM +8.72%, TNG +3.97%).
- Top 3 ngành giảm điểm là: Y tế -2.84% (DBD -3.76%, DHG -3.51%), Xây dựng và Vật liệu -2.74% (ROS -19.80%, CTD -7.04%), và Bảo hiểm -2.05% (BVH -2.33%, BMI -3.31%).
- LargeCap tăng +1.93%, VN30 tăng +0.25%, MidCap giảm -1.64%, SmallCap giảm -2.41% và Pennies giảm -1.17%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại mua ròng trên HSX và bán ròng trên HNX. Họ mua ròng 1,029.32 tỷ trên sàn HSX và bán ròng -15.80 tỷ trên sàn HNX. Trên cả 3 sàn, khối ngoại mua ròng 1,020.8 tỷ PGD, 155.0 tỷ VNM và 80.6 tỷ PNJ, trong khi bán ròng -162.0 tỷ VCB, -150.7 tỷ CTG và -43.4 tỷ POW. Top 10 mã mua ròng mang về 1,578.3 tỷ và khối ngoại rút -500.5 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF VNM giữ quy mô ở mức 27.65 triệu chứng chỉ. ETF FTSE giữ quy mô ở mức 8.953 triệu chứng chỉ trong ngày 8/1. ETF E1VFN30 tăng 1 triệu chứng chỉ lên mức 461.2 triệu chứng chỉ trong ngày 8/1, tương đương mua vào 14 tỷ. ETF KIM giữ quy mô ở mức 15.3 triệu chứng chỉ trong ngày 8/1. ETF HongKong giữ quy mô ở mức 2.5 triệu chứng chỉ trong ngày 8/1.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh mua ròng 368.67 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng diễn trong cả tuần trừ thứ 5. Khối tự doanh mua ròng 280.0 tỷ CTG, 156.9 tỷ GEX, 23.9 tỷ VPB và bán ròng -68.2 tỷ DBC, -63.8 tỷ E1VFN30 và -41.2 tỷ KOS.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	BID	+9.85%	5.39
2	CTG	+10.56%	2.44
3	SAB	+3.96%	1.66
4	GAS	+1.16%	0.62
5	VPB	+3.19%	0.47
6	VNM	+0.51%	0.30
7	EIB	+4.35%	0.27
8	STB	+2.94%	0.17
9	HDB	+2.00%	0.16
10	PNJ	+1.96%	0.11
Tổng VN-Index			11.47 3.40

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VHM	-0.82%	-0.69
2	HVN	-4.40%	-0.62
3	PLX	-2.45%	-0.53
4	TCB	-2.11%	-0.51
5	ROS	-19.80%	-0.50
6	VIC	-0.43%	-0.49
7	VRE	-1.88%	-0.44
8	VCB	-0.44%	-0.44
9	POW	-5.13%	-0.41
10	MSN	-1.74%	-0.34
Tổng VN-Index			-4.62 3.40

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	PGD	1020.76	26.14
2	VNM	155.02	58.70
3	PNJ	80.64	49.58
4	E1VFN30	63.62	#N/A
5	HPG	63.23	38.26
6	MSN	62.01	39.15
7	BID	43.69	18.04
8	ROS	32.82	3.69
9	VRE	30.62	32.95
10	SAB	25.91	63.34
Tổng		1578.3	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VCB	-162.00	23.84
2	CTG	-150.68	29.58
3	POW	-43.39	13.65
4	KDC	-29.17	20.48
5	PVD	-23.78	19.34
6	PDR	-22.56	6.09
7	AGG	-21.67	#N/A
8	HDB	-19.32	23.11
9	PLX	-15.11	13.37
10	HCM	-12.85	56.62
Tổng		-500.5	

VN-Index

Đồ thị tuần: VN-Index hình thành cây nến hammer, duy trì 3 tuần tăng điểm liên tiếp sau khi chạm mây Ichimoku và Fibonacci 38.2% của chu kỳ năm 2019 và hồi phục. Các chỉ báo kỹ thuật duy trì ở mức trung tính, thanh khoản cải thiện so tuần trước nhờ hoạt động bắt đáy. Xu hướng giảm vẫn chưa thay đổi khi ADX tăng lên 16 và -DI mở rộng khoảng cách +DI. Những phiên rung lắc vẫn đang diễn ra tuy nhiên xu hướng hồi phục đang dần rõ nét. VN-Index dự báo giao dịch giằng co tăng dần trong khoảng 960 – 983 điểm do tâm lý chưa phục hồi và dòng tiền thiếu đồng thuận.

Đồ thị ngày: VN-Index bật từ đáy của kênh giá 950 -970 điểm. Chỉ số biến động mạnh với những cây nến thân rộng và tiếp tục củng cố vùng đáy ngắn hạn. Các chỉ báo kỹ thuật MFI, RSI cải thiện trong khi MACD vượt đường tín hiệu về gần mức 0. VN-Index vượt SMA20 và tiến sát Bollinger band trên cũng như tiến sát cản cũng là đường neckline của mô hình 3 đáy cũng như rectangle. VN-Index vẫn cần 1 phiên breakout đường neckline 970 điểm để xác nhận mô hình 3 đáy mini với giá mục tiêu 983 điểm.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index tích lũy tạo nền giá với hỗ trợ của Fibonacci 50% chu kỳ năm 2019 và mây Ichimoku đồ thị tuần.
- Đồ thị đang vận động chuyển sang mô hình 3 đáy mini với đường neckline tại 967 điểm và giá mục tiêu 983 điểm.

Nhận định: VN-Index đang tiến sát đường neckline của mô hình 3 đáy tại 967 -970 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật ở mức trung bình, thanh khoản cải thiện nhờ hoạt động bắt đáy ngắn hạn. Chỉ số vận động trong mô hình chuyển đổi từ 2 đáy sang 3 đáy và cũng nằm trong mô hình rectangle. Tương tự mô hình 2 đáy trước đó, VN-Index vẫn cần breakout đường neckline 967 - 970 điểm và giá mục tiêu của mô hình tại 983 điểm. Tuy nhiên trong trường hợp thanh khoản thấp và dòng tiền thiếu đồng thuận, VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục biến động trong khoảng 960 – 983 điểm, trọng tâm 968 điểm.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	0.7%
2	France (CAC)	-0.1%
3	Germany (DAX)	2.0%
4	UK (FTSE)	-0.5%
5	Japan (Nikkei)	0.8%
6	Philippine (PCOMP)	-0.8%
7	Malaysia (KLCI)	-1.2%
8	Thailand (SET)	-0.9%
9	Indonexia (JCI)	-0.8%
10	Singapore (STI)	0.5%
11	VietNam (VN-Index)	0.4%

- Kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ tăng trưởng đạt 6.5% trong năm 2020 và năm 2021, sau đó sẽ giảm xuống 6.4% vào năm 2022. Theo World Bank, tăng trưởng trong khu vực Đông Á và Thái Bình Dương được dự báo sẽ chứng lại còn 5.7% vào năm 2020, do tăng trưởng của Trung Quốc tiếp tục giảm còn 5.9%.
- Tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong tháng 12/2019 ước đạt 44.6 tỷ USD, tăng 1.1% so với tháng trước đó...Cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam trong tháng 12/2019 ước tính thâm hụt 1 tỷ USD. Tính chung trong năm 2019, Việt Nam xuất siêu 9.94 tỷ USD.
- Bộ KHĐT vừa trình Thủ tướng xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án vận tải hàng không Cánh Diều (KiteAir) với tổng đầu tư 5,500 tỷ đồng, trong đó vốn chủ sở hữu là 1.000 tỉ đồng (chiếm 18% vốn đầu tư), vốn vay 4.500 tỉ đồng.
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) thông báo đã cấp mã số giao dịch chứng khoán cho 325 nhà đầu tư (NĐT) nước ngoài trong tháng 12, trong đó 32 tổ chức và 293 cá nhân. Tính chung cả năm 2019, VSD đã cấp mã giao dịch cho 4,123 NĐT nước ngoài, bao gồm 492 tổ chức và 3,631 cá nhân.

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	21,163 VND
Tỷ giá VND/EUR	25,736 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,349 VND
Tỷ giá VND/JPY	21,163 VND

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Trong báo cáo triển vọng kinh tế toàn cầu công bố ngày 8/1, World Bank hạ dự báo tăng trưởng 0.2% đối với năm 2019 và 2020 xuống còn 2.4% và 2.5%. Dự báo của World Bank đã tính cả thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 giữa Mỹ và Trung Quốc. Theo thỏa thuận, Mỹ hủy kế hoạch áp thuế từ ngày 15/12 với hàng hóa Trung Quốc và thu hồi một phần thuế hiện hành.
- Hiệp hội Công nghiệp ô tô Đức (VDA) ngày 6/1 cho hay, xuất khẩu ô tô của nước này trong năm 2019 đã giảm 13% so với năm 2018, trong khi lượng đăng ký xe mới tại nước này vẫn tăng trưởng ổn định. Trong năm 2019, các nhà sản xuất ô tô Đức đã sản xuất 4.7 triệu ô tô, ít hơn 9% so với năm 2018, và xuất khẩu 3.5 triệu xe trong số đó.
- Thảm họa cháy rừng có thể đẩy nền kinh tế Úc vào suy thoái lần đầu tiên trong gần 3 thập kỷ qua vì ngành du lịch và nông nghiệp bị ảnh hưởng nặng nề, đồng thời sức mua sầm của người dân bị suy giảm, theo nhận định của các chuyên gia. Trong 9 tháng đầu năm 2019, kinh tế Úc chỉ tăng trưởng 1.7% so với cùng kỳ năm trước đó.
- Phái đoàn Trung Quốc, do Phó thủ tướng Lưu Hạc dẫn đầu, dự kiến đến Mỹ ngày 13/1 và về nước ngày 16/1, SCMP dẫn nguồn thạo tin cho biết. Phái đoàn từng dự định khởi hành từ đầu tháng 1 nhưng phải thay đổi kế hoạch sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump thông báo lễ kỷ diễn ra ngày 15/1 tại Nhà Trắng.

Thông tin các ngành hàng hóa

Lãi suất liên ngân hàng	
Thời hạn	Lãi suất ± Tuần
Qua đêm	1.10 -0.47
1 tuần	1.47 -0.55
2 tuần	2.43 -0.22
1 tháng	3.20 -0.14
2 tháng	3.63 -0.08
3 tháng	3.90 0.03
6 tháng	4.10 0.17
1 năm	4.57 0.03

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 10/01	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	59.49	-0.13%	-3.22%	-0.17%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	65.31	0.79%	-1.86%	1.39%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	1.66	-0.25%	-3.39%	0.79%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1553.30	-0.34%	1.19%	5.61%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	17.94	-1.39%	-1.17%	6.84%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	940.05	-0.68%	-1.63%	4.78%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	563.64	1.82%	-0.13%	4.60%		AFX
Sữa	USD /cwt	16.93	-0.41%	-0.76%	-12.87%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	176.50	-0.45%	0.17%	-0.11%	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	US cent/lb	13.68	1.56%	3.58%	1.04%	SBT, LSS	VNM, GTN
Chè	USD/kg	2.80	12.00%	12.00%	-10.54%	GTN, DLG	DLG
Cà phê	UScent/lb	119.55	0.34%	-5.94%	-9.47%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	2.80	-0.06%	-0.45%	2.07%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3766.00	0.13%	0.64%	-5.85%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1800.50	-0.85%	-0.22%	2.48%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	95.00	0.53%	3.26%	4.40%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	69.23	-0.32%	-0.65%	1.33%	HLC, NBC	HT1, BCC

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

TCM – CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công– Tích cực

TCM là một trong những cổ phiếu midcap đang trong xu hướng phục hồi tích cực sau khi về vùng đáy 18.5. Cổ phiếu đã hình thành nhịp hồi phục với các tín hiệu khá khả quan. Thanh khoản tăng tăng tích cực trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng đà hồi phục của cổ phiếu. Các chỉ báo kỹ thuật đều ủng hộ xu hướng tăng của cổ phiếu. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 19. Vùng kháng cự của cổ phiếu là 24-25. Nếu thanh khoản tiếp tục tăng tích cực, nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại vùng giá 20-21 và chốt lãi tại ngưỡng giá 24. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng giá 19.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

CII – Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật T.P Hồ Chí Minh – Tích cực

CII là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng tăng giá ngắn hạn. CII đã xác lập ngưỡng hỗ trợ khá vững quanh ngưỡng giá 22. Thanh khoản tăng tích cực trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng đà tăng của cổ phiếu. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy, trong ngắn hạn, cổ phiếu vẫn còn dư địa tăng. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 22. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 25. Nhà đầu tư nên theo dõi cổ phiếu và có thể mở vị thế tại vùng giá 22-23 và chốt lãi tại vùng giá 24-25 và cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng giá 22.



HCM – Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh – Tích cực

HCM là một trong những cổ phiếu midcap đang trong xu hướng hình thành mô hình 2 đáy tại ngưỡng giá 20.5. Thanh khoản tăng mạnh trong các phiên gần đây, đồng thuận với nhịp hồi phục của cổ phiếu. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy đang ủng hộ nhịp tăng của cổ phiếu. Tuy nhiên, đường giá cổ phiếu mới đang tiếp cận lại dải mây Ichimoku cho thấy xu hướng tăng giá trung hạn đang hình thành. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 20.5. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 24. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại mức tại vùng giá 20-21 và chốt lãi tại ngưỡng giá 24. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng hỗ trợ 20.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

DGW – Công ty cổ phần Thế giới số – Tích cực

DGW là một trong những cổ phiếu smallcap đang trong xu hướng tăng giá. DGW đã xác lập mô hình 2 đáy tại ngưỡng giá 21.5 và 22. Thanh khoản tăng tích cực và duy trì ở ngưỡng trung bình 20 phiên trong những phiên gần đây, đồng thuận cùng đà tăng giá của cổ phiếu. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy đều ủng hộ nhịp tăng ngắn hạn của cổ phiếu. Hơn nữa, cổ phiếu cũng đã cắt lại dải mây Ichimoku báo hiệu nhịp tăng giá trung hạn. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 22.5. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 25.5-26. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng giá 22.5-23 và chốt lãi tại vùng giá 25.5-26 cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng hỗ trợ 22.5.



VNM – Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam – Tích lũy

VNM là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng tích lũy ngắn hạn. VNM đang hồi phục tích cực sau khi giảm về ngưỡng đáy 115. Thanh khoản cổ phiếu vẫn nằm dưới mức trung bình 20 phiên, cho thấy xu hướng tích lũy sẽ tiếp tục. Các chỉ báo kỹ thuật đang cho thấy tín hiệu khởi đầu của nhịp tăng giá. Đường giá cổ phiếu cũng đã cắt lên dải mây Ichimoku, báo hiệu xu hướng tăng giá trung hạn đã hình thành. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 115. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 130. Mức thanh khoản thấp đang tạo nền cho nhịp tăng giá trung hạn, nhà đầu tư trung hạn có thể mở vị thế tại ngưỡng giá 118-120 và chốt lãi tại ngưỡng kháng cự 129-130, cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng hỗ trợ 115.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (moc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express TNG 2019Q4	5/12/2019	Giá tại Publish 15000 Năm 2020, doanh thu dự kiến là 4,950 tỷ, trong đó (1) xuất khẩu là 4,850 tỷ (2) thời trang nội địa là 100 tỷ. Khách hàng: Decathlon chiếm 40% tổng DT, là người cung cấp nguyên liệu (Anh Đức: Decathlon giao đến cảng Hải Phòng rồi TNG ra nhận, Anh Hoàng – chủ kho Sông Công 2: Decathlon giao đến tận kho). Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 60500
Express MSH 2019Q	3/12/2019	BSC dự báo doanh thu thuần của MSH năm 2019 đạt 4,472 tỷ đồng (+13.2% YoY) với giả định doanh thu hàng may mặc xuất khẩu đạt 174.7 triệu USD (+13.6% YoY) với động lực đến từ các khách hàng Haddad (+38%), G-III (+32%), Columbia (+10%) trong khi mảng chăn ga gối tương đương cùng kỳ. Biên LNG tương đương 2018 ở mức 20.1%, biên EBIT cải thiện từ 11.1% lên 11.7% nhờ tiết giảm CPBH và QLDN. LNST ước đạt 420 tỷ (+13.5% YoY), EPS = 8,170 đồng/CP (giả định trích quỹ KTPL 5% LNST). Khuyến nghị NÁM GIỮ ; Giá mục tiêu 19500 ; Giá tại Publish 16700
Express VIB 2019Q4	5/12/2019	Chúng tôi khuyến nghị THEO DÕI cổ phiếu VIB với giá mục tiêu 19,500 VND/cp, upside 17% với phương pháp P/B = 1.3x cho năm 2020 (tỷ suất chiết khấu 15%). BSC dự báo, VIB sẽ ghi nhận TOI và PBT trong năm 2020 lần lượt đạt mức 9,984 tỷ VND (+22.5% yoy) và 4,417 tỷ VND (+20% yoy), BVPS 2020 = 21,000 VND/cp Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá tại Publish 40100
Express BID 2019Q4	5/12/2019	Trong năm 2019, BSC dự báo BID sẽ ghi nhận TOI = 50,265 tỷ VND (+13% yoy), PBT = 10,800 tỷ VND (+14% yoy). Trong năm 2020, BID sẽ ghi nhận TOI = 58,816 tỷ VND (+17% yoy), PBT = 13,134 tỷ VND (+21.6% yoy). BVPS 2020 = 14,862 VND/cp. Tăng vốn từ KEB Hana Bank giúp BID giải quyết vấn đề về CAR tạo room tăng trưởng thời gian tới. BID đã được SBV chấp nhận tuân thủ tiêu chuẩn Basel II vào tháng 12/2019, ước tính sau khi nhận được vốn từ Hana, CAR của BID sẽ được cải thiện lên mức 10.4% Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 26514 ; Giá tại Publish 19300
Express VPB 2019Q4	5/12/2019	Chúng tôi dự báo, trong năm 2019, VPB sẽ ghi nhận TOI = 35,852 tỷ VND (+15.3% yoy) và PBT = 10,375 tỷ VND (+12.8% yoy). Trong năm 2020, TOI và PBT của VPB lần lượt ở mức 40,093 tỷ VND (+11.8% yoy) và 12,955 tỷ VND (+24.8% yoy).
Bloomberg: BSCV <GO>		



- Bạn không có thời gian để đầu tư
- Bạn băn khoăn với biến động thị trường
- Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

I-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)



Sử dụng i-Invest tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video giới thiệu danh mục Chủ đề

[Link](#)
[Link](#)

* Tuần này có **4/20 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **khả quan**. Đặc biệt, danh mục **Ngân hàng** - gồm ngân hàng có chất lượng tài sản tốt, tiềm năng tăng trưởng bền vững và định giá hợp lý - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **2.0%**, con số này của VNINDEX là 0.4%

* Các danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** gồm những mã cổ phiếu có triển vọng khả quan trong dài hạn:

- **4/18 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **khả quan**

- **2/7 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **khả quan**

Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Ngân hàng_2.0%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							Rủi ro ước tính
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	
Chủ đề (click để xem báo cáo)								
Ngân hàng	1.7%	2.0%	7.1%	1.4%	13.2%	27.2%	93.2%	22.2%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	1.9%	1.9%	5.0%	-1.0%	7.3%	17.6%	53.5%	19.5%
VN FinSelect	1.8%	1.5%	4.3%	-1.7%	5.1%	14.5%	43.5%	18.1%
Top 10 cổ phiếu VN30	1.2%	0.5%	-0.1%	-6.9%	-0.7%	8.6%	57.9%	14.4%
VN Diamond	0.9%	-0.1%	1.5%	-4.3%	9.1%	20.8%	71.9%	16.9%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	0.6%	-0.1%	0.0%	-3.2%	5.5%	20.1%	84.9%	15.9%
MSCI frontier 100 Việt Nam	0.5%	-0.3%	-1.0%	-3.0%	-1.6%	9.6%	78.6%	13.8%
Cổ phiếu hết room ngoại	0.9%	-0.3%	0.9%	-4.3%	7.9%	20.5%	76.4%	17.2%
FTSE Việt Nam	0.5%	-0.3%	-1.2%	-1.8%	0.4%	11.1%	87.6%	14.9%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	0.9%	-0.4%	0.8%	-2.8%	10.3%	32.9%	120.6%	18.9%
Bảo hiểm & Chứng khoán	1.1%	-0.4%	-1.3%	-7.2%	-14.5%	-7.1%	42.2%	21.4%
Vật liệu Xây dựng	0.6%	-0.7%	-3.2%	-3.1%	-2.8%	11.9%	6.1%	18.6%
Hàng tiêu dùng	0.5%	-0.9%	-1.4%	-10.5%	-5.1%	4.1%	57.3%	17.2%
Nước & Năng lượng	0.3%	-1.4%	-3.8%	-6.6%	-9.5%	6.8%	43.2%	14.3%
Lãi suất giảm	-0.2%	-1.5%	-1.8%	-8.5%	-9.2%	2.5%	47.8%	17.9%
Dầu khí	-0.9%	-1.5%	-1.2%	-7.7%	-13.7%	3.1%	19.1%	22.8%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	-0.7%	-1.7%	-3.2%	0.0%	-6.4%	16.1%	44.9%	14.4%
Chiến tranh thương mại	0.4%	-1.7%	-2.4%	-7.2%	-12.4%	5.5%	9.6%	15.5%
BDS & Khu công nghiệp	0.0%	-2.0%	-2.4%	-4.9%	-3.4%	7.8%	56.9%	16.3%
Xây dựng	0.3%	-3.1%	-4.4%	-17.2%	-17.6%	-11.2%	16.7%	18.1%

Mục tiêu	Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.							
Danh mục 11	1.2%	1.9%	1.6%	-8.0%	-3.4%	16.3%	78.7%	19.0%
Danh mục 12	0.4%	1.1%	-0.1%	-0.9%	3.4%	25.4%	77.1%	18.4%
Danh mục 18	0.4%	0.5%	0.7%	-0.6%	-1.7%	10.9%	128.1%	17.9%
Danh mục 14	0.9%	-1.3%	-1.8%	-6.1%	-0.3%	11.5%	48.1%	17.1%
Danh mục 7	-0.3%	-2.3%	-4.1%	-8.0%	-5.3%	3.4%	40.5%	15.4%

* Note

4/18 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **khả quan**

Khẩu vị Rủi ro	Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.							
Danh mục 24	0.4%	0.5%	-0.8%	-4.8%	-0.5%	28.0%	94.2%	20.0%
Danh mục 25	0.3%	0.0%	-1.9%	-7.6%	2.7%	27.7%	125.3%	17.8%
Danh mục 21	0.5%	-0.2%	0.2%	-4.5%	5.4%	20.6%	62.1%	15.6%
Danh mục 22	0.4%	-0.6%	-0.4%	-4.2%	4.8%	23.0%	67.1%	16.3%
Danh mục 23	0.1%	-1.1%	-5.7%	-9.3%	-8.2%	15.6%	86.7%	18.8%

* Note

2/7 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **khả quan**

INDEX								
VNINDEX	0.9%	0.4%	0.7%	-2.5%	-1.4%	9.1%	45.7%	15.4%
VN30INDEX	0.9%	0.3%	0.8%	-3.9%	0.5%	4.7%	41.2%	15.7%

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

https://invest.bsc.com.vn/#/login

https://invest.bsc.com.vn/#/login

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

